



1144250301

VI

TOSHIBA**HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT
VÀ
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG****R32****INVERTER****MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ
(LOẠI 2 KHỐI RỜI)****Thiết bị trong nhà (Dàn lạnh)****RAS-H10, 13, 18, 24F2KCVSG-V****Thiết bị ngoài trời (Dàn nóng)****RAS-H10, 13, 18, 24F2ACVSG-V****GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:**

Trước khi tiến hành lắp đặt, xin quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống dưới đây. Hãy tham khảo các thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành.

Kiểu máy: _____

Số máy thiết bị trong nhà: _____



Số máy thiết bị ngoài trời: _____

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

Đọc kỹ các hướng dẫn sử dụng trước khi lắp đặt sản phẩm.






Thiết bị này được nạp ga R32.

Dấu hiệu cảnh báo	Mô tả
 <p>CAUTION</p> <p>BURST HAZARD Open the service valves before the operation, otherwise there might be the burst.</p>	<p>THẬN TRỌNG NGUY CƠ CHÁY NỔ Mở van bảo dưỡng trước khi vận hành, nếu không, có thể bị nổ.</p>
 <p>WARNING!</p> <p>Be sure to connect earth wire. (Grounding work)</p>	<p>CẢNH BÁO Cần đảm bảo nối đất. (Công việc nối đất) Việc nối đất không đúng cách có thể gây ra giật điện.</p>

Vui lòng thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa dưới đây để tránh các rủi ro về an toàn.

Bên dưới là phần mô tả về các biểu tượng cũng như ý nghĩa của các biểu tượng này.

 NGUY HIỂM	Việc sử dụng thiết bị này không đúng cách nhiều khả năng sẽ gây thương tích nghiêm trọng (*1) hoặc tử vong.
 CẢNH BÁO	Việc sử dụng thiết bị này không đúng cách có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.
 THẬN TRỌNG	Việc sử dụng thiết bị này không đúng cách có thể gây thương tích về người (*2) hoặc thiệt hại về tài sản (*3).

*1: Thương tích nghiêm trọng bao gồm mù lòa, chấn thương, bỏng (nóng hoặc lạnh), điện giật, gãy xương hoặc ngộ độc gây hậu quả lâu dài và cần nhập viện hoặc điều trị ngoại trú trong thời gian dài.

*2: Thương tích về người bao gồm các tai nạn nhẹ như bỏng hoặc điện giật không cần nhập viện hoặc điều trị lặp lại.

*3: Thiệt hại về tài sản là những thiệt hại lớn ảnh hưởng đến tài sản hoặc nguồn lực.

Đối với mục đích sử dụng chung

Dây nguồn và dây cáp kết nối dành cho thiết bị tối thiểu phải là dây dẻo bọc polychloroprene (loại H07RN-F) hoặc theo quy cách 60245 IEC66. (Phải được lắp đặt theo quy định nối dây quốc gia).

THẬN TRỌNG

Để ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện chính

Thiết bị phải nối với nguồn điện chính bằng cầu dao hay công tắc có tiếp điểm cách xa ít nhất 3 mm ở tất cả các cực.

NGUY HIỂM

- CHỈ DÀNH CHO NGƯỜI CÓ CHUYÊN MÔN SỬ DỤNG.
- TẮT NGUỒN ĐIỆN CHÍNH TRƯỚC KHI TÌM CÁCH SỬA ĐIỆN. NHỚ TẮT HẾT CÁC CÔNG TẮC HAY ỔN ÁP, NẾU KHÔNG CÓ THỂ BỊ ĐIỆN GIẬT.
- NỐI DÂY CẤP NGUỒN CẨN THẬN. NẾU NỐI DÂY SAI, CÓ THỂ GÂY HƯ HỎNG CÁC BỘ PHẬN ĐIỆN.
- KIỂM TRA DÂY NỐI ĐẤT ĐỂ ĐẢM BẢO NÓ KHÔNG BỊ ĐỨT HAY BỊ HỖ TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT.
- KHÔNG LẮP ĐẶT GẦN NƠI NHIỀU KHÍ ĐỐT HAY KHÍ GAS. NẾU KHÔNG THEO CHỈ DẪN NÀY CÓ THỂ GÂY CHÁY NỔ.
- ĐỂ TRÁNH CHO THIẾT BỊ TRONG NHÀ KHỎI BỊ QUÁ NÓNG GÂY NGUY HIỂM CHÁY, HÃY ĐẶT MÁY XA (HƠN 2 MÉT) KHỎI CÁC NGUỒN NHIỆT NHƯ BỘ TẢN NHIỆT, LÒ SỬỞI, BẾP, ...
- KHI DI CHUYỂN MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ ĐỂ LẮP ĐẶT Ở MỘT NƠI KHÁC, HÃY THẬT CẨN THẬN ĐỪNG LẤY GA LẠNH (R32) ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH TRỘN LẤN VỚI BẤT KỲ LOẠI GA NÀO KHÁC VÀO TRONG QUY TRÌNH LÀM LẠNH. NẾU KHÔNG KHÍ HAY BẤT KỲ LOẠI GA NÀO KHÁC TRỘN LẤN VÀO GA LẠNH, ÁP LỰC GA TRONG CHU TRÌNH LÀM LẠNH TRỞ NÊN CAO ĐỘT NGỘT VÀ KẾT QUẢ LÀ GÂY NỔ ỒNG VÀ LÀM NGƯỜI BỊ THƯƠNG.
- TRONG TRƯỜNG HỢP GA LÀM LẠNH RÒ RỈ KHỎI ỒNG TRONG KHI ĐANG LẮP ĐẶT, HÃY LẬP TỨC CHO KHÔNG KHÍ SẠCH VÀO PHÒNG. NẾU GA LẠNH BỊ ĐỐT NÓNG BỞI LỬA HAY THỨ GÌ KHÁC, NÓ SẼ GÂY RA KHÍ ĐỘC.
- KHÔNG ĐƯỢC LẮP ĐẶT, SỬA CHỮA, MỞ HOẶC THÁO VỎ BÊN NGOÀI. ĐIỆN THẾ BÊN TRONG CÓ THỂ GÂY NGUY HIỂM CHO BẠN. YÊU CẦU ĐẠI LÝ BÁN HÀNG HOẶC CHUYÊN GIA LÀM VIỆC NÀY CHO BẠN.
- TẮT NGUỒN ĐIỆN KHÔNG TRÁNH ĐƯỢC KHẢ NĂNG BỊ ĐIỆN GIẬT KHI TỤ CÒN TÍCH ĐIỆN.
- THIẾT BỊ SẼ ĐƯỢC LẮP ĐẶT THEO QUY ĐỊNH LƯỚI ĐIỆN QUỐC GIA.

NGUY HIỂM

- THIẾT BỊ PHẢI ĐƯỢC BẢO QUẢN TRONG PHÒNG KHÔNG CÓ CÁC NGUỒN GÂY CHÁY HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC (VÍ DỤ: NGỌN LỬA TRẦN, THIẾT BỊ DÙNG KHÍ GAS ĐANG HOẠT ĐỘNG HOẶC MÁY SỬỞI ĐIỆN ĐANG HOẠT ĐỘNG).
- ĐỂ TRÁNH CHÁY NỔ HOẶC THƯƠNG TÍCH, KHÔNG VẬN HÀNH THIẾT BỊ KHI PHÁT HIỆN GA NGUY HIỂM (DỄ CHÁY, ĂN MÒN...) GẦN THIẾT BỊ.

CẢNH BÁO

- Không được sửa đổi thiết bị bằng cách tháo các vật chắn an toàn hay bỏ qua bất kỳ công tắc an toàn chéo nào.
- Trước khi thực hiện thao tác liên quan tới điện, hãy ngắt nguồn cung cấp. Đồng thời, nhớ nối đất thiết bị.
- Không được sử dụng chất làm lạnh khác với loại đã được chỉ định cho dàn nóng. Nếu không, áp suất quá cao có thể phát sinh trong chu trình làm lạnh, gây hỏng hóc hoặc nổ sản phẩm.
- Không sử dụng phương tiện để đẩy nhanh quá trình tan băng hoặc để làm sạch, khác với những khuyến cáo của nhà sản xuất.
- Chú ý rằng ga lạnh có thể không có mùi.
- Không chọc thủng hay đốt khi thiết bị đang hoạt động. Không để thiết bị tiếp cận các nguồn nhiệt, nguồn lửa, tia lửa hoặc các nguồn khác hay nguồn đánh lửa.
- Cần có dụng cụ chuyên dụng cho chất làm lạnh R32 khi lắp đặt.
- Ống đồng sử dụng cho ga R32 phải có độ dày lớn hơn 0,8 mm.
- Sau khi lắp đặt hoặc bảo dưỡng, cần tiến hành kiểm tra xem có rò rỉ chất làm lạnh không. Chất làm lạnh có thể tạo ra khí độc khi tiếp xúc với lửa.
- Tuân thủ theo các quy định về khí ga của quốc gia.
- Không thêm bất kỳ thiết bị nào khác khi chưa có sự tư vấn từ nhà sản xuất.
- Không đứng trước luồng không khí lạnh hoặc nóng quá lâu.
- Không cho ngón tay của bạn hoặc bất kỳ vật nào vào đường khí vào/ra.
- Khi xảy ra hiện tượng bất thường (mùi khét, ...) hãy dừng máy điều hòa không khí và ngắt cầu dao.

CẢNH BÁO

- Thiết bị này có thể được sử dụng cho trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người bị suy giảm về thể chất, giác quan hoặc tinh thần. Cần cho họ biết kiến thức nếu họ tự giám sát hoặc tiến hành các hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu các mối nguy hiểm liên quan. Trẻ em không được chơi với thiết bị. Làm sạch và bảo trì sẽ không được thực hiện bởi trẻ em mà không có sự giám sát.

- **Sau khi lắp đặt, đảm bảo điều sau trước khi vận hành.**

- **Kết nối đúng ống nối và không có rò rỉ.**

- **Van được mở hoàn toàn.**

Chạy máy nén mà không mở van có thể khiến áp suất cao bất thường và hỏng linh kiện. Rò rỉ đường ống nối có thể hút khí và tạo áp suất cao hơn gây ra nổ và thương tích.

- **Trong khi khóa ga, đảm bảo quy trình sau.**

- **Không để không khí lẫn vào chu trình môi chất lạnh.**

- **Dừng máy nén trước khi tháo đường ống sau khi van được đóng hoàn toàn.**

Tháo đường ống khi chạy máy nén và van mở khiến không khí bị hút vào và áp suất chu trình môi chất lạnh cao bất thường, gây nổ hoặc thương tích.

THẬN TRỌNG

- Nếu để hở thiết bị tiếp xúc với nước hay hơi nước trước khi lắp đặt, cho thể gây điện giật. Đừng để thiết bị trong tầng hầm ẩm ướt hay tiếp xúc với mưa hay nước.

- Sau khi khai thùng, hãy kiểm tra cẩn thận xem có hư hỏng gì không.

- Không lắp đặt thiết bị ở nơi có thể xảy ra rò rỉ khí dễ cháy.

Có khả năng gây ra cháy nổ nếu rò rỉ khí và tích tụ ở xung quanh thiết bị.

- Đừng lắp đặt ở nơi nào có thể làm tăng độ rung của thiết bị.

Đừng lắp đặt ở nơi nào có thể làm tăng độ ồn của thiết bị hay nơi mà hướng gió thổi gây ảnh hưởng hàng xóm.

- Để tránh chấn thương cá nhân, hãy cẩn thận khi cầm các bộ phận có cạnh sắc nhọn.

- Hãy đọc kỹ hướng dẫn này trước khi lắp đặt máy. Nó chứa nhiều hướng dẫn quan trọng để lắp đặt đúng cách.

THẬN TRỌNG

- Nhà sản xuất sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với hỏng hóc gây ra do không tuân thủ theo mô tả trong tài liệu hướng dẫn này.
- Không rửa thiết bị bằng nước. Có thể gây điện giật.
- Không sử dụng cho những mục đích đặc biệt như bảo quản thực phẩm hoặc động vật hoặc để trưng bày cây cảnh.
- Không đặt các thiết bị điện khác hoặc đồ vật bên dưới thiết bị này. Nước có thể rơi xuống gây hư hại hỏng hóc.
- Không chạm vào bộ phận lấy khí hoặc các cánh tản nhiệt làm bằng nhôm của thiết bị. Làm vậy có thể gây thương tích.
- Khi vệ sinh, phải dừng vận hành các thiết bị và ngắt cầu dao.
- Khi không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, hãy tắt công tắc chính hoặc ngắt cầu dao.
- Việc bảo dưỡng phải được thực hiện bởi người có chuyên môn khi thiết bị đã hoạt động trong thời gian dài.
- Nhà sản xuất sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với hỏng hóc gây ra do không tuân thủ theo mô tả trong sách hướng dẫn này.
- dàn lạnh trong nhà phải được lắp đặt ở chiều cao ít nhất 2,5 m. Phải tránh đặt bất kỳ thứ gì lên phía trên của dàn lạnh trong nhà.

YÊU CẦU BÁO CÁO CHO SỞ ĐIỆN LỰC ĐỊA PHƯƠNG

Phải hoàn toàn bảo đảm rằng việc lắp đặt thiết bị này được báo cáo với sở điện lực địa phương trước khi lắp đặt. Nếu bạn gặp bất kỳ trục trặc gì hay việc lắp đặt không được sở điện lực địa phương chấp nhận, thì đại lý bán hàng sẽ có biện pháp xử lý.

■ Thông tin quan trọng liên quan tới môi chất lạnh được dùng

Sản phẩm này có chứa khí nhà kính fluorin.

Không để các khí này thoát ra ngoài không khí.

Loại ga lạnh: **R32**

Giá trị GWP⁽¹⁾ : **675** * (ví dụ. R32 ref. AR4)










⁽¹⁾GWP = khả năng làm nóng trái đất

Khối lượng môi chất lạnh phải được đề cập trên nhãn thiết bị.

* Giá trị này dựa trên quy định về khí F 517/2014.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

PHỤ KIỆN

Thiết Bị Trong Nhà								
Số	Tên phụ kiện	Số lượng	Số	Tên phụ kiện	Số lượng	Số	Tên phụ kiện	Số lượng
①	Giá treo máy 	1	④	Để giữ bộ điều khiển từ xa 	1	⑦	Vít (Chỉ áp dụng với model 24k) 	2
②	Điều khiển từ xa không dây 	1	⑤	Vít cố định 	5	⑧	Bộ lọc không khí 	1
③	Pin 	2	⑥	Vít đầu dẹt 	2	⑨	Hướng dẫn lắp đặt hoặc Hướng dẫn sử dụng (Sách này) 	1

Bảo dưỡng

⚠ THẬN TRỌNG

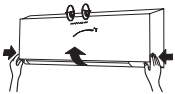
- Trước tiên, tắt cầu dao.

● Thiết bị trong nhà và bộ điều khiển từ xa

- Lau sạch thiết bị trong nhà và bộ điều khiển từ xa bằng khăn ẩm khi cần thiết.
- Không dùng benzen, chất lỏng để pha sơn, bột đánh bóng hoặc chất hoá học để lau chùi.

● Các bộ lọc không khí

- Vệ sinh 2 tuần một lần
 1. Mở nắp che phía trước lên.
 2. Tháo bộ lọc khí ra.
 3. Hút bụi hoặc rửa sạch và sau đó để khô.
 4. Lắp đặt lại các bộ lọc khí và đóng nắp che trước lại.



● Bộ lọc siêu tinh khiết

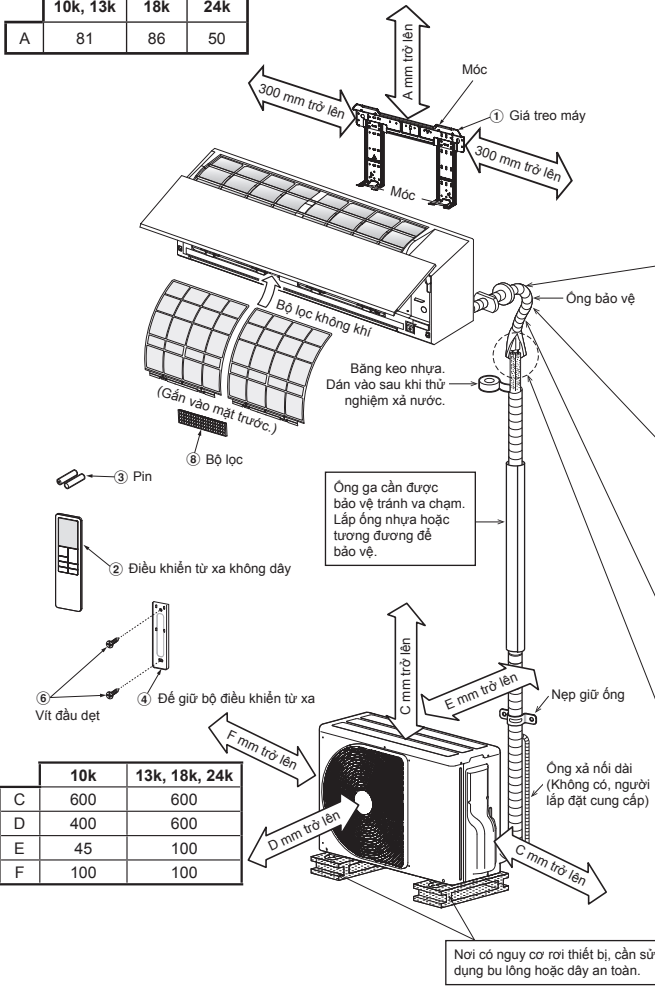
- Làm sạch 3-6 tháng một lần khi có bụi bám vào hoặc che phủ bộ lọc.
 1. Khuyến khích sử dụng máy hút bụi để hút bụi bám hoặc lọt sâu bên trong bộ lọc hoặc dùng máy thổi để thổi hết bụi ra ngoài.
 2. Nếu cần làm sạch bằng nước, chỉ cần rửa bằng nước sạch, phơi khô dưới ánh nắng trong 3-4 giờ hoặc cho đến khi khô hoàn toàn.
Bạn có thể dùng máy sấy tóc để làm khô. Tuy nhiên, việc sử dụng bằng nước có thể làm giảm hiệu suất của bộ lọc.
 3. Thay thế bộ lọc 2 năm một lần hoặc sớm hơn. (vui lòng liên hệ với đại lý của bạn để mua bộ lọc mới)
 - Mã số linh kiện: RB-A622DA đối với model RAS-H10, 13F2KCVSG-V
 - Mã số linh kiện: RB-A623DA đối với model RAS-H18, 24F2KCVSG-V

LƯU Ý

- Tuổi thọ của bộ lọc phụ thuộc vào mức độ ô nhiễm của môi trường sử dụng.
- Mức độ ô nhiễm của môi trường càng cao, bộ lọc càng cần được vệ sinh và thay thế thường xuyên.
- Trong mọi trường hợp, chúng tôi khuyến nghị nên sử dụng tăng cường thêm tấm lọc để cải thiện khả năng thanh lọc và khử mùi cho máy điều hoà của bạn.

SƠ ĐỒ LẮP ĐẶT CÁC THIẾT BỊ TRONG NHÀ VÀ NGOÀI TRỜI

	10k, 13k	18k	24k
A	81	86	50

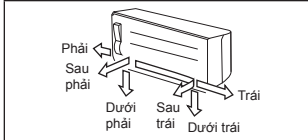


	10k	13k, 18k, 24k
C	600	600
D	400	600
E	45	100
F	100	100

Đối với phía sau bên trái và ống bên trái



Có thể nối ống dẫn phụ vào bên trái, sau trái, sau phải, dưới phải hay dưới trái.

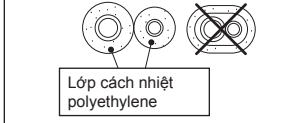


Đừng để ống xả bị chùng.



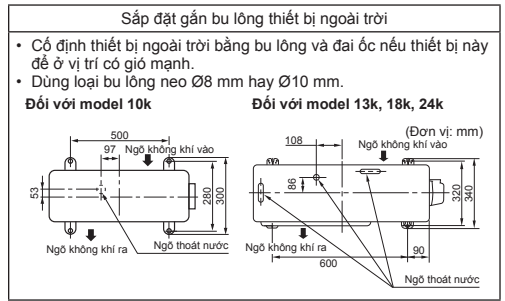
Mỗi nối nên được thực hiện bên ngoài.

Cách ly các ống dẫn ga lạnh riêng.



Các bộ phận lắp đặt tùy chọn

Mã bộ phận	Tên bộ phận	Số lượng
A	Ống ga lạnh Bên lỏng : Ø6,35 mm Bên khí : Ø9,52 mm (Đối với model 10k, 13k) : Ø12,70 mm (Đối với model 18k, 24k)	Một cho mỗi nơi
B	Vật liệu ống cách nhiệt (bọt polyethylene, dày 6 mm) (Đối với model 10k, 13k) (bọt polyethylene, dày 8 mm) (Đối với model 18k, 24k)	1
C	Bột trét, băng keo PVC	Một cho mỗi nơi



THIẾT BỊ TRONG NHÀ

Nơi lắp đặt

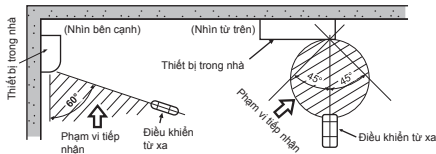
- Là nơi có không gian xung quanh thiết bị trong nhà như sơ đồ lắp đặt.
- Là nơi không có vật cản trở gần ngõ hút khí vào và ngõ thổi khí ra.
- Là nơi cho phép lắp đặt dễ dàng đường ống đến thiết bị ngoài trời.
- Là nơi cho phép mở được vỏ máy trước.
- Thiết bị trong nhà phải được lắp đặt ở chiều cao ít nhất 2,5 m.
- Phải tránh đặt bất kỳ thứ gì lên phía trên của thiết bị trong nhà.

⚠ THẬN TRỌNG

- Tránh ánh nắng chiếu thẳng vào bộ thu không dây của thiết bị trong nhà.
- Bộ vi xử lý trong thiết bị trong nhà không được để quá gần các nguồn gây nhiễu vô tuyến.

Điều khiển từ xa

- Đặt ở nơi không có vật cản như màn che, vì nó có thể ngăn tín hiệu từ thiết bị trong nhà.
- Không lắp đặt bộ điều khiển từ xa ở nơi nắng chiếu trực tiếp hay gần nguồn nhiệt, như bếp lò.
- Giữ bộ điều khiển từ xa ít nhất 1 m cách TV hay thiết bị stereo gần nhất.
- (Điều này là cần thiết để ngăn ngừa nhiễu hình ảnh hay âm thanh.)
- Vị trí của bộ điều khiển từ xa phải được xác định như sau.

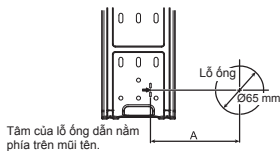


Khoan lỗ và lắp giá treo máy

Khoan lỗ

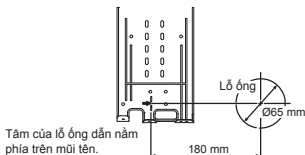
Khi lắp đặt các ống ga lạnh từ phía sau.

Đối với model 10k, 13k, 18k



	10k, 13k	18k
A	100	120

Đối với model 24k



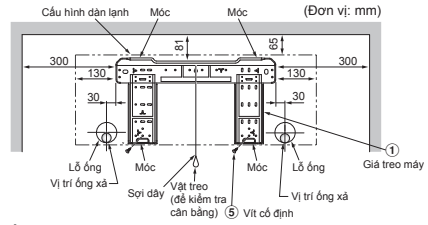
1. Sau khi xác định vị trí lỗ, cần khoan từ hướng mũi tên trên giá treo máy. (➡). Hãy khoan lỗ - đường kính (Ø65 mm), để đi ống ga qua tường. Lỗ khoan ra ngoài hơi dốc xuống.

LƯU Ý

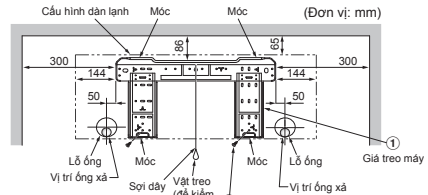
- Khi khoan tường có thanh kim loại hay tấm kim loại, phải sử dụng thêm ống bao để bảo vệ đường ống (phải mua thêm).

Gắn giá treo máy

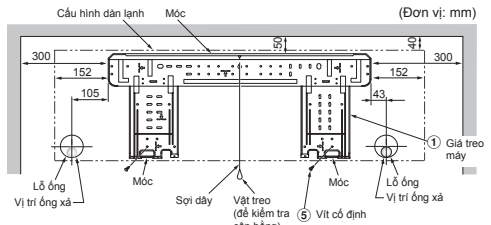
Đối với model 10k, 13k



Đối với model 18k



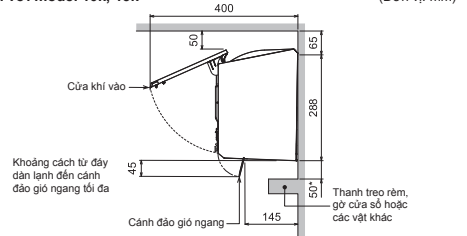
Đối với model 24k



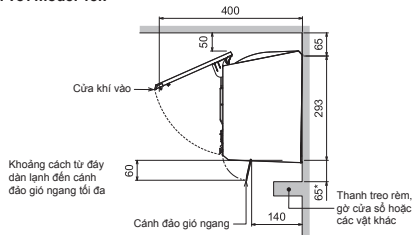
Không gian cho phép lắp đặt dàn lạnh trong nhà

- Khoảng trống cho phép cửa khí vào và cánh đảo gió ngang di chuyển khi vận hành trên thanh treo rèm, gờ cửa sổ hoặc các vật khác.

Đối với model 10k, 13k

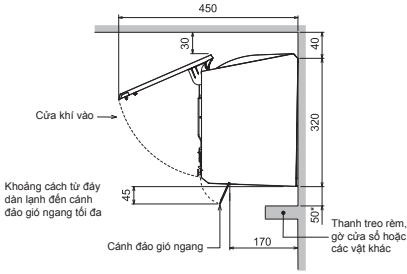


Đối với model 18k



Đối với model 24k

(Đơn vị: mm)



⚠ THẬN TRỌNG

- Nếu có thanh treo rèm, gờ cửa sổ hoặc các vật khác, khoảng trống cách dàn lạnh phải ít nhất 50 mm.
 - Đối với model 10k, 13k, 24k, cần đảm bảo khoảng cách từ 50 mm trở lên.
 - Đối với model 18k cần đảm bảo khoảng cách từ 65 mm trở lên.
- Nếu khoảng trống cho phép nhỏ hơn mức nêu trên, điều này có thể ảnh hưởng tới khả năng đóng mở cửa khí vào và cánh đảo gió ngang.
- Tuy nhiên, không nên để bất kỳ vật gì ở vị trí trống không khí ra. Vật đó sẽ chặn hướng gió thổi và giảm hiệu suất vận hành.

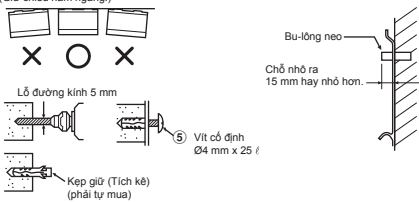
⦿ Khi giá treo máy được gắn trực tiếp lên tường

- Gắn chắc giá treo máy lên tường bằng cách siết vít ở vị trí móc treo trên và dưới để treo thiết bị trong nhà.
- Để gắn giá treo máy lên tường bê tông bằng bu lông neo như minh họa trong hình dưới.
- Lắp giá treo máy nằm ngang trên tường.

⚠ THẬN TRỌNG

- Khi lắp đặt giá treo máy bằng vít, đừng sử dụng lỗ bắt bu lông neo. Nếu không, máy có thể rơi xuống và gây chấn thương cho người và hư hại tài sản.

Giá treo máy (Giữ chiều nằm ngang.)



⚠ THẬN TRỌNG

- Nếu không lắp đặt chắc, thiết bị có thể gây chấn thương cho người và hư hại tài sản nếu rơi xuống.
- Trong trường hợp tường khối, gạch, bê tông hay tương tự, đục lỗ đường kính 5 mm ở tường.
- Chèn các kẹp giữ để bắt vít thích hợp ⑤.

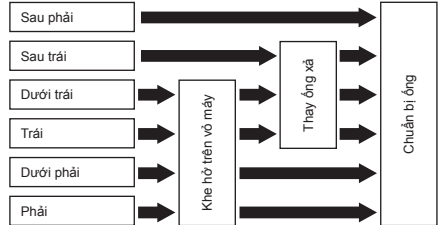
LƯU Ý

- Siết chặt bốn góc và các phần dưới của giá treo bằng 5 vít cố định.

Lắp đặt ống xả và ống đồng

⦿ Lắp đặt ống xả và ống đồng

- Để tránh hơi nước đọng lại khiến máy bị sự cố, hãy chắc chắn cách nhiệt cho cả hai ống (dùng mút polyethylene làm vật cách nhiệt).
- Có thể tiến hành lắp đặt ống nối theo các bước sau.



1. Khe hở trên vỏ máy

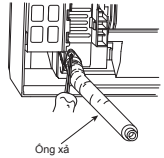
Cắt khe hở bên trái hay bên phải vỏ máy để kết nối bên trái hay bên phải và cắt khe hở dưới trái hay dưới phải của vỏ máy để kết nối từ dưới trái hay dưới phải bằng kim kẹp (cắt).

2. Thay ống xả

Để kết nối từ hướng bên trái, kết nối dưới trái và kết nối ống đồng hướng phía sau, cần phải thay ống xả và nút xả.

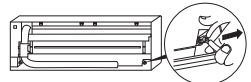
Cách tháo ống xả

- Có thể tháo ống xả nước bằng cách tháo vít giữ ống và kéo ống ra.
- Khi tháo ống xả nước, hãy cẩn thận với các cạnh sắc của tấm thép. Cạnh sắc có thể gây chấn thương.
- Để lắp ống xả nước, hãy lắp chặt ống cho tới khi bộ phận nối tiếp xúc với bộ phận cách nhiệt, sau đó vặn chặt bằng vít ban đầu.



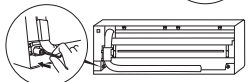
Cách tháo nút xả

Kẹp nút xả bằng kim mỏ nhọn và kéo nó.

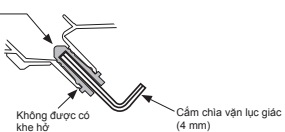


Cách gắn nút xả

- Đưa cây lục giác (4 mm) vào chính giữa.
- Chèn chặt nút xả vào.



Không tra dầu bôi trơn (dầu máy lạnh) khi lắp nắp đáy đầu xả nước. Làm như vậy có thể gây hư hỏng và rò rỉ nước tại nắp này.

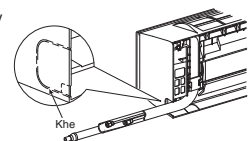


⚠ THẬN TRỌNG

- Chèn chặt ống xả và nút xả, nếu không có thể rò rỉ nước.

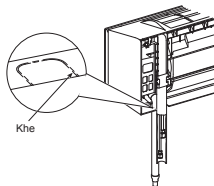
⦿ Trường hợp nối ống phải hay trái

- Sau khi rọc các khe trên vỏ máy bằng dao, hãy cắt chúng bằng kim hay dụng cụ tương tự.



Trường hợp nối ống dưới phải hay dưới trái

- Sau khi rời các khe trên vỏ máy bằng dao, hãy cắt chúng bằng kim hay dụng cụ tương tự.

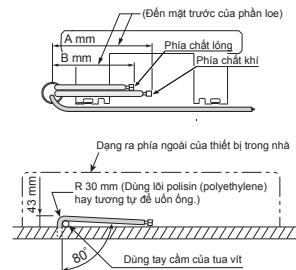


Nối bên trái với ống

- Uốn ống nối sao cho nó nằm cách 43 mm phía trên mặt tường. Nếu ống nối được đặt quá 43 mm phía trên mặt tường, thiết bị trong nhà có thể nằm không vững trên tường.
- Khi uốn ống nối, nhớ dùng đồ uốn lờ xo để không làm bẹp ống.

Uốn ống nối trong vòng bán kính 30 mm.

Để nối ống sau khi lắp đặt thiết bị (hình)



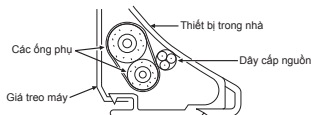
Kiểu máy	A	B
10k, 13k	280	230
18k	300	250
24k	575	475

LƯU Ý

- Nếu ống bị uốn sai, thiết bị có thể nằm không vững trên tường. Sau khi đưa ống nối qua lỗ ống, nối các ống nối với các ống phụ và bao bọc bằng keo hai mặt xung quanh chúng.

⚠ THẬN TRỌNG

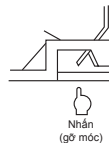
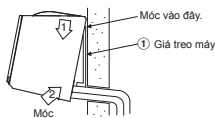
- Quấn các ống phụ (hai) và dây cấp nguồn với băng keo 2 mặt thật chặt. Trường hợp ống bên trái và sau trái, chỉ quấn các ống phụ (hai) với băng keo 2 mặt.



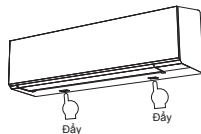
- Sắp đặt các ống cẩn thận sao cho không ống nào bung ra khỏi khung phía sau của thiết bị trong nhà.
- Nối cẩn thận các ống phụ và ống nối với nhau và cắt bỏ chỗ cắt băng keo cách nhiệt trên ống nối để tránh dán chồng lên nhau tại chỗ nối; đồng thời, dán kín chỗ nối bằng băng keo PVC.
- Nước đọng sương có thể làm máy bị trực tiếp, hãy chắc chắn cách nhiệt cho cả hai ống. (dùng mút polyethylene làm vật liệu cách nhiệt.)
- Khi uốn ống, hãy uốn cẩn thận đừng làm bẹp ống.

Gắn thiết bị trong nhà

- Lò ống qua lỗ ở tường và móc thiết bị trong nhà lên trên giá treo máy tại móc phía trên.
- Lắc thiết bị trong nhà qua lại để chắc chắn rằng nó được treo chắc chắn lên giá treo máy.
- Trong khi ép thiết bị trong nhà lên tường, móc nó vô phần dưới của giá treo máy. Kéo thiết bị trong nhà về phía bên để chắc chắn rằng nó được treo chắc chắn lên giá treo máy.

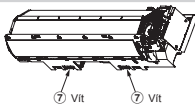


- Để gỡ thiết bị trong nhà khỏi giá treo, kéo thiết bị trong nhà về phía bạn trong khi đẩy đẩy của nó lên tại các vị trí có dấu chỉ định.



THÔNG TIN

- Phần dưới của dàn lạnh có thể bị nổi lên do điều kiện đường ống và không thể cố định vào tấm lắp đặt. Trong trường hợp này, cần sử dụng vít số ⑦ đi kèm để cố định thiết bị vào tấm lắp đặt.



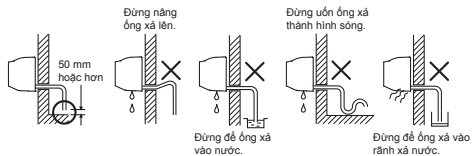
(Chỉ áp dụng với model 24k)

Xả nước

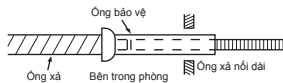
- Hướng ống xả nghiêng xuống phía dưới.

LƯU Ý

- Lỗ phải được đục hơi nghiêng ra phía ngoài trời.



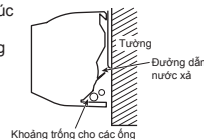
- Cho nước vào máng xả nước và chắc chắn rằng nước chảy hết ra bên ngoài.
- Khi nối dài ống xả, phải bọc phần nối với ống xả nối dài bằng ống bảo vệ.



⚠ THẬN TRỌNG

- Lắp đặt ống xả để xả nước đúng cách cho thiết bị.
- Xả nước sai có thể gây đọng sương.

- Máy điều hòa không khí này có cấu trúc được thiết kế để xả nước ngưng tụ, hình thành ở mặt sau của thiết bị trong nhà, chảy ra máng xả nước.
- Vì vậy, đừng cắt giữ dây điện va các bộ phận khác ở cùng vị trí với đường dẫn xả nước.



THIẾT BỊ NGOÀI TRỜI

Nơi lắp đặt

- Là nơi có không gian xung quanh thiết bị ngoài trời như trong sơ đồ lắp đặt.
- Là nơi có thể chịu được trọng lượng của thiết bị ngoài trời và không cho phép gia tăng độ ồn và rung.
- Là nơi mà tiếng ồn và hướng gió thổi không làm phiền hàng xóm.
- Là nơi không có gió thổi mạnh.
- Là nơi không rò rỉ khí dễ cháy.
- Là nơi không cần lối đi.
- Khi thiết bị ngoài trời được lắp đặt ở vị trí cao, nhớ làm chắc chân của nó.
- Cho phép chiều dài kết nối ống.

Kiểu máy	10k	13k	18k	24k
Không nạp	Lên đến 15 m	Lên đến 15 m	Lên đến 15 m	Lên đến 15 m
Đường ống cao tối đa	15 m	20 m	20 m	20 m
Nạp chất làm lạnh bổ sung	-	16 - 20 m (20 g / 1 m)	16 - 20 m (20 g / 1 m)	16 - 20 m (20 g / 1 m)
Nạp chất chất lạnh tối đa	0,46 kg	0,68 kg	1,12 kg	1,18 kg

- Chiều cao cho phép của không gian lắp đặt ngoài trời.

Kiểu máy	10k	13k	18k	24k
Chiều cao tối đa	12 m	12 m	12 m	12 m

- Nơi nước xả ra không gây vấn đề gì hoặc thoát nước tốt.
- Nơi có thể lắp đặt theo chiều ngang.

Thận trọng khi thêm chất làm lạnh

- Sử dụng cân có độ chính xác ít nhất 10 g trên mỗi đồng chỉ số khi thêm chất làm lạnh.
- Không sử dụng cân sức khỏe hoặc dụng cụ tương tự.

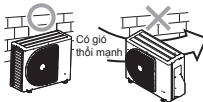
⚠ THẬN TRỌNG

- Khi lắp đặt thiết bị ngoài trời ở nơi có các rãnh nước có thể gây ra bất kỳ sự cố nào. Cần bịt kín điểm rò rỉ nước bằng silicon hoặc chất trét kín.

⚠ THẬN TRỌNG

1. Lắp đặt thiết bị ngoài trời khi không có vật cản nơi xả khí nóng.
2. Khi lắp đặt thiết bị ngoài trời ở nơi thường xuyên có gió mạnh như bờ biển hay trên tầng nhà cao, hãy đảm bảo quạt hoạt động bình thường bằng cách sử dụng ống hay tấm chắn gió.
3. Đặc biệt ở nơi nhiều gió, hãy lắp đặt thiết bị để ngăn gió vào.
4. Lắp đặt ở những nơi sau đây có thể gây sự cố.
Đừng lắp đặt thiết bị ở những nơi đó.

- Nơi đầy dầu máy.
- Nơi có muối nhiều như bờ biển.
- Nơi có lưu huỳnh.
- Nơi có sóng cao tần phát ra như từ thiết bị nghe nhìn, máy hàn hay thiết bị y tế.



Nối ống dẫn ga lạnh

● Loे ống

1. Dùng dụng cụ cắt ống để cắt ống.

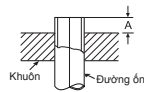


2. Luồn đai ốc loe vào trong ống sau đó loe ống.

- **Độ lồi khi loe : A (Đơn vị : mm)**

Loại RIDGID (kiểu siết bằng tay)

Đường kính ngoài ống đồng	Công cụ sử dụng	Dụng cụ thông thường quy ước
Ø6,35	0 đến 0,5	1,0 đến 1,5
Ø9,52	0 đến 0,5	1,0 đến 1,5
Ø12,70	0 đến 0,5	1,0 đến 1,5
Độ dày ống	0,8 mm hoặc hơn	



Loại IMPERIAL (kiểu ốc chuẩn)

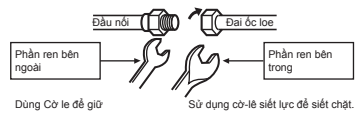
Đường kính ngoài của ống	Công cụ sử dụng
Ø6,35	1,5 đến 2,0
Ø9,52	1,5 đến 2,0
Ø12,70	2,0 đến 2,5
Độ dày ống	0,8 mm hoặc hơn

⚠ THẬN TRỌNG

- Không làm xước bề mặt bên trong của đầu ống khi loe ống.
- Quá trình loe ống dưới điều kiện có các vết xước trên bề mặt trong đầu ống sẽ là nguyên nhân gây rò rỉ khí ga lạnh.

● Siết chặt kết nối

Chỉnh các ống nối ngay tầm và siết chặt đai ốc loe càng chặt càng tốt bằng tay. Sau đó siết chặt đai ốc bằng cờ-lê và cờ-lê lực siết như hình vẽ.



⚠ THẬN TRỌNG

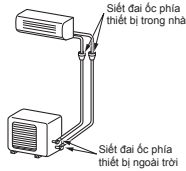
- Đừng siết quá chặt. Nếu không đai ốc có thể bị nứt tùy thuộc vào điều kiện.

Đường kính ngoài của ống đồng	Mô-men siết (N·m)
Ø6,35 mm	14 đến 18 (1,4 đến 1,8 kgf·m)
Ø9,52 mm	30 đến 42 (3,0 đến 4,2 kgf·m)
Ø12,70 mm	50 đến 62 (5,0 đến 6,2 kgf·m)

Lực siết của các mối nối ống loe

Áp lực vận hành của R32 cao hơn của R22 (khoảng 1,6 lần).

Vì vậy cần siết chặt các phần nối ống Ống loe (nối liền thiết bị trong nhà và thiết bị ngoài trời) theo như lực siết quy định. Nếu nối sai có thể gây rò rỉ khí và hỏng chu kỳ làm lạnh.



Hút chân không

Sau khi ống đã được nối với thiết bị trong nhà, bạn có thể thực hiện hút chân không ngay.

HÚT SẠCH KHÔNG KHÍ

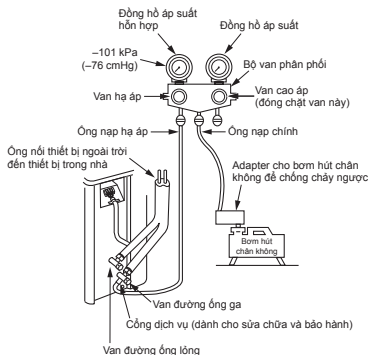
Tạo môi trường chân không trong ống nối và trong thiết bị trong nhà bằng bơm hút chân không. Đừng sử dụng ga lạnh để đẩy không khí trong thiết bị ngoài trời. Để biết thêm chi tiết, hãy xem hướng dẫn sử dụng bơm hút chân không.

Dùng bơm hút chân không

Nhờ dùng bơm hút có chức năng ngăn chống chảy sào cho dầu bên trong bơm không chảy ngược vào ống của máy điều hòa khi bơm ngừng.

(Nếu dầu bên trong bơm chân không lọt vào máy điều hòa sử dụng R32, có thể gây trục sụ có cho chu kỳ làm lạnh.)

- Nối ống nạp hạ áp từ bộ van phân phối đến cổng dịch vụ ở bộ van trên dàn nóng - bên ống ga.
- Nối ống nạp chính đến cổng của bơm hút chân không.
- Mở tối đa van hạ áp của bộ van phân phối.
- Bật máy bơm để bắt đầu hút chân không. Tiến hành hút chân không khoảng 15 phút nếu ống dài 20 m (ống dài 20 m thì cần 15 phút hút chân không - với máy bơm có công suất là 27 lít mỗi phút). Chờ đến khi xác nhận đồng hồ đo áp suất chỉ thị -101 kPa (-76 cmHg).
- Đóng van hạ áp của bộ van phân phối.
- Mở tối đa cả hai van - phía ống ga và ống lỏng.
- Tháo ống nạp hạ áp khỏi cổng dịch vụ.
- Siết chặt các nắp đậy van.



⚠ THẬN TRỌNG

• GIỮ 7 ĐIỂM QUAN TRỌNG KHI THỰC HIỆN NỐI ỐNG.

- Hút hết bụi và hơi ẩm ra (bên trong ống nối).
- Siết chặt chỗ nối (giữa ống và thiết bị).
- Dùng BOM CHÂN KHÔNG để hút sạch không khí trong ống nối.
- Kiểm tra rò ga (các điểm nối).
- Nhớ mở hết các Van đóng trước khi vận hành.
- Không được phép sử dụng lại các mối nối cơ học và các mối nối loe bên trong nhà. Khi sử dụng lại các mối nối cơ học trong nhà, các bộ phận niêm phong sẽ được làm mới. Khi sử dụng lại mối nối loe trong nhà, các bộ phận phát sáng sẽ được tái chế.
- Không vận hành điều hòa không khí khi không có môi chất lạnh trong hệ thống.

● Chú ý khi sử dụng Van

- Mở hết van ra, nhưng đừng tìm cách mở nó qua khỏi chốt chặn.

Cỡ ống của Van	Cỡ cây lực giác
12,70 mm và nhỏ hơn	A = 4 mm
15,88 mm	A = 5 mm

● Thao tác hút

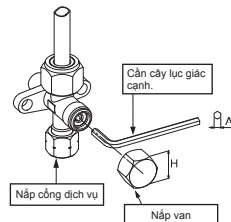
- Tắt hệ thống Điều Hòa Không Khí.
- Nối ống nạp từ van cố gáp đến cổng nhận của van phía chất khí.
- Bật hệ thống Điều Hòa Không Khí ở chế độ làm mát từ 10 phút trở lên.
- Kiểm tra đảm bảo áp suất hoạt động của hệ thống phải ở giá trị bình thường. (Tham khảo thông số kỹ thuật của sản phẩm)
- Tháo nắp cần van của cả hai van nhận.
- Sử dụng cờ lê lực lưỡng vận cần van phía Chất lỏng cho đồng hoàn toàn. (*Đảm bảo không có không khí đi vào hệ thống)
- Tiếp tục cho chạy hệ thống Điều Hòa Không Khí đến khi đồng hồ đo của ống dẫn xuống mức 0,5 - 0 kgf/cm²
- Sử dụng cờ lê lực lưỡng vận cần van phía Gas cho đóng hoàn toàn. Và tắt hệ thống Điều Hòa Không Khí ngay sau đó.
- Tháo dụng cụ đo gas lạnh khỏi cổng nhận của van một chiều.
- Vặn chặt nắp cần van dẫn tới cả hai van nhận.

⚠ THẬN TRỌNG

- Nên kiểm tra tình trạng hoạt động của máy nén trong quá trình hút. Phải không có âm thanh hay rung động bất thường nào. Nếu xuất hiện tình trạng bất thường, phải tắt Điều Hòa Không Khí ngay lập tức.

- Siết chặt nắp van bằng độ siết trong bảng sau:

Nắp	Cỡ Nắp (H)	Độ siết
Nắp van	H17 - H19	14-18 N·m (1,4 đến 1,8 kgf·m)
	H22 - H30	33-42 N·m (3,3 đến 4,2 kgf·m)
Nắp cổng dịch vụ	H14	8-12 N·m (0,8 đến 1,2 kgf·m)
	H17	14-18 N·m (1,4 đến 1,8 kgf·m)



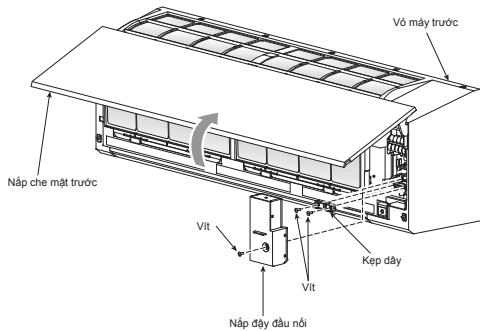
ĐẤU CÁP ĐIỆN

Kiểu máy	10k	13k	18k	24k
Nguồn điện	50Hz, 220 – 240V một pha			
Dòng điện tối đa	5,30A	6,30A	9,05A	10,00A
Loại cầu dao CB	10A	10A	16A	16A
Cáp nguồn	H07RN-F hay 60245 IEC66 (tối thiểu 1,0 mm ²)		H07RN-F hay 60245 IEC66 (tối thiểu 1,5 mm ²)	
Cáp nối	H07RN-F hay 60245 IEC66 (tối thiểu 1,0 mm ²)		H07RN-F hay 60245 IEC66 (tối thiểu 1,5 mm ²)	

Thiết bị trong nhà

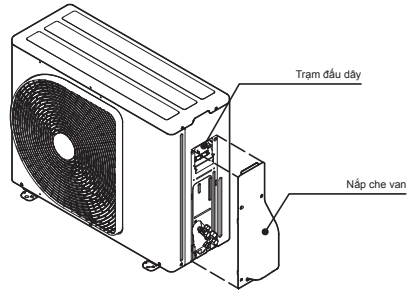
Việc đi dây cáp nối có thể thực hiện không cần tháo vỏ máy trước ra.

- Mở nắp che trước.
- Mở nắp che lên phía trên và kéo về phía mình.
- Tháo nắp đậy đầu nối và kẹp dây.
- Đút cáp nối (tùy theo các dây nội bộ) vào trong lỗ ống dẫn trên tường.
- Kéo dây điện qua khe phía sau máy sao cho nó nhô ra phía trước khoảng 20 cm.
- Đút cáp nối hết vào trong chốt cắm cuối và siết chặt bằng ốc vít.
- Ngẫu lực siết ốc là 1,2 N·m (0,12 kgf·m).
- Giữ chặt dây cáp nối bằng kẹp dây.
- Đóng nắp đậy đầu nối và đóng nắp che trước lại.



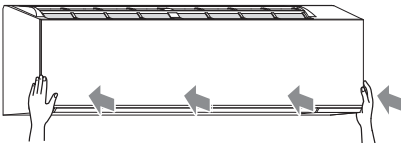
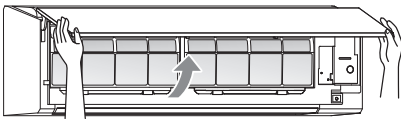
Thiết bị ngoài trời

- Tháo nắp che các bộ phận điện khỏi thiết bị ngoài trời.
- Nối dây cáp nguồn tới các đầu nối đã được phân biệt bằng các số tương ứng trên đầu nối của thiết bị trong nhà và ngoài trời.
- Luồn dây nguồn và cáp kết nối vào trong trạm đầu dây một cách cẩn thận rồi dùng vít siết chặt.
- Sử dụng băng keo PVC... để quấn cách ly các dây điện không sử dụng. Không để chúng tiếp xúc với bất kỳ phần mang điện hay kim loại nào.
- Cố định dây nguồn và dây cáp nguồn bằng kẹp giữ dây.
- Gắn nắp che các bộ phận điện vào thiết bị ngoài trời.



Cách lắp nắp che trước

- Khi gắn nắp che trước sẽ thao tác ngược với tháo tác tháo.



Cách đấu cáp nguồn và cáp nối

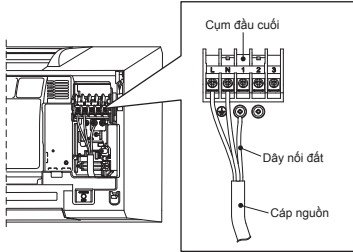
Có thể lựa chọn kết nối nguồn điện trực tiếp vào dàn lạnh. Hãy chọn cách thức phù hợp và kết nối nguồn điện, dây cáp theo hướng dẫn.

Khi chọn đấu cáp điện nguồn cung cấp vào thiết bị trong nhà (Khuyến nghị)

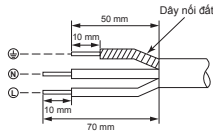
Thiết bị trong nhà

Cáp nguồn cấp điện

Dây cáp nguồn nối tới L N ⊕



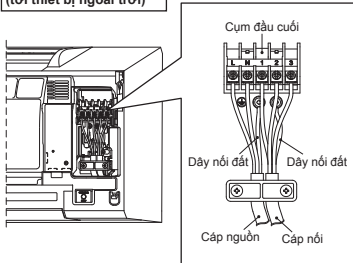
Chiều dài bóc vỏ của dây cáp nguồn



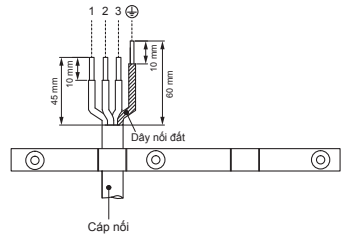
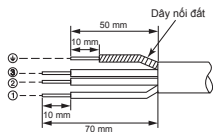
Thiết bị ngoài trời

Cáp nối (tới thiết bị ngoài trời)

Dây cáp nguồn nối tới 1 2 3 ⊕



Chiều dài bóc vỏ của dây nối

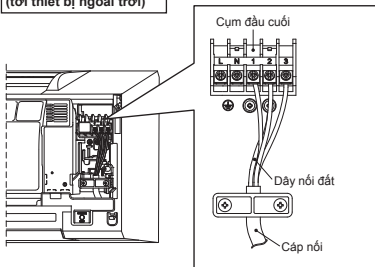


Khi chọn đấu cáp điện nguồn cung cấp vào thiết bị ngoài trời (Tùy chọn)

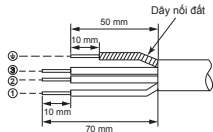
Thiết bị trong nhà

Cáp nối (tới thiết bị ngoài trời)

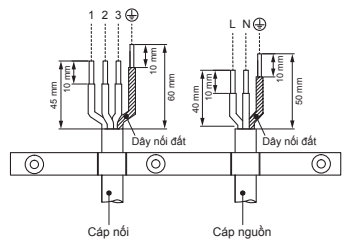
Dây cáp nguồn nối tới L N ⊕



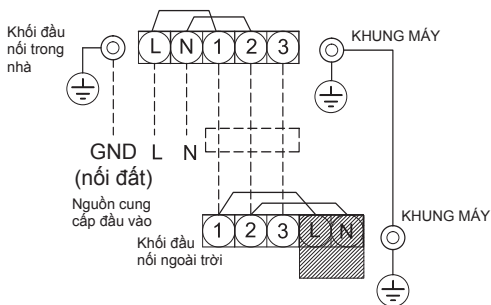
Chiều dài bóc vỏ của dây nối



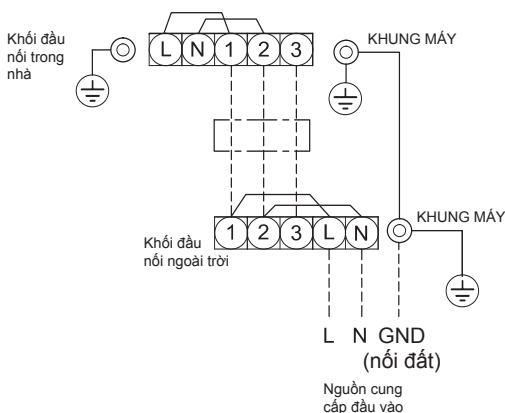
Thiết bị ngoài trời



Khi chọn đầu cáp điện nguồn cung cấp vào thiết trong nhà (Khuyến nghị)



Khi chọn đầu cáp điện nguồn cung cấp vào thiết bị ngoài trời (Tùy chọn)



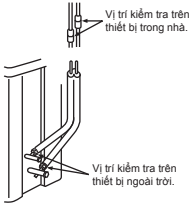
THẬN TRỌNG

1. Cấp điện thế nguồn đúng với điện thế danh định của máy điều hòa.
2. Hãy chuẩn bị nguồn điện để sử dụng riêng cho máy điều hòa.
3. Phải sử dụng cầu dao CB cho nguồn cấp điện của máy điều hòa.
4. Phải chắc chắn dùng đúng kích cỡ và đầu dây đúng cách cho cáp nguồn và cáp nối.
5. Phải bắt chặt từng sợi cáp vào trạm bắt dây.
6. Hãy đi cáp bằng ống hay nẹp cáp điện và định vị vào tường hay trần nhà - như công việc đi cáp điện thông thường.
7. Đầu dây sai có thể gây cháy bộ phận điện.
8. Đầu dây không đúng hay chưa xong có thể gây đánh lửa hay bốc khói.
9. Có thể nối máy điều hòa với nguồn điện chính.

Khi nối vào nguồn điện chính : Phải sử dụng cầu dao có khả năng ngắt tất cả các cáp nguồn và có các tiếp điểm cách nhau ít nhất là 3 mm.

CÁC THỨ KHÁC

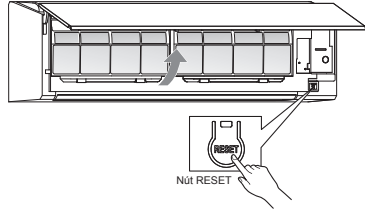
Kiểm tra rò rỉ ga



- Kiểm tra các điểm nối đai ốc loe để phát hiện rò rỉ ga bằng máy dò rò rỉ ga hay nước xà phòng.

Vận hành thử

Để chuyển chế độ CHẠY THỬ (LÀM LẠNH), nhấn nút [RESET] trong 10 giây. (Sẽ có tiếng bip ngắn.)



Hệ thống đường ống hiện tại

Hướng dẫn tiến hành công việc

Đường ống R22 và R410A hiện tại có thể tái sử dụng chung cho việc lắp đặt sản phẩm inverter R32.

CẢNH BÁO

- Kiểm tra xem có vết xước hoặc mọt trên đường ống hiện tại không, đồng thời kiểm tra độ bền của đường ống tại cơ sở.
- Nếu các điều kiện yêu cầu được đáp ứng, có thể nâng cấp đường ống R22 và R410A hiện tại đổi với model R32.

Các điều kiện cơ bản cần đáp ứng để tái sử dụng đường ống hiện tại

Kiểm tra và đảm bảo ba điều kiện sau trong quá trình lắp đặt đường ống dẫn môi chất lạnh.

- Khô** (Không có hơi ẩm bên trong ống).
- Sạch** (Không có bụi bên trong ống).
- Kin** (Không có tinh trạng rò rỉ môi chất lạnh).

Các hạn chế khi sử dụng lại đường ống hiện tại

Trong các trường hợp sau, không tái sử dụng đường ống hiện tại. Cần làm sạch hoặc thay mới đường ống.

- Khi có vết xước hoặc mọt nặng, lưu ý sử dụng đường ống mới cho công việc lắp đặt ống dẫn môi chất lạnh.
- Khi độ dày của đường ống hiện tại mỏng hơn "Đường kính và độ dày ống" chi định, cần sử dụng đường ống mới.
 - Áp suất hoạt động của R32 cao (gấp 1,6 lần so với R22). Trường hợp ống có vết xước hoặc bị mọt hoặc ống mỏng hơn, độ bền áp suất có thể không đủ và trường hợp xấu nhất là ống có thể bị nứt vỡ.

* Đường kính và độ dày ống (mm)

Đường kính ngoài của ống	Ø6,4	Ø9,5	Ø12,7
Độ dày	R32, R410A	0,8	0,8
	R22		0,8

- Nếu dẫn nóng đã được tháo khỏi đường ống hoặc khi có hiện tượng rò rỉ thì tu ống mà không được sửa chữa và nạp lại khí, cần kiểm tra và xử lý ngay.
 - Nước mưa hoặc không khí, bao gồm cả hơi có khả năng làm xâm nhập vào đường ống.
- Trường hợp không thể hồi môi chất lạnh bằng thiết bị thu môi chất lạnh.
 - Một lượng lớn dầu bẩn hoặc hơi ẩm có khả năng sẽ bị sót lại bên trong đường ống.

- Khi sử dụng máy sấy thường mại gắn vào đường ống hiện tại.
 - Có khả năng xuất hiện rỉ đồng màu xanh.

- Trường hợp tháo dỡ điều hòa hiện tại sai, khi đã thu hồi môi chất lạnh, cần kiểm tra xem dầu có dấu hiệu khác biệt rõ rệt so với dầu thông thường hay không.
 - Dầu tu lạnh có màu xanh rỉ đồng. Có khả năng hơi ẩm đã trộn lẫn với dầu và gây ra rỉ sét bên trong đường ống.

- Dầu bị đổi màu, có nhiều cặn hoặc mùi hôi.
 - Có thể thấy một lượng lớn bụi kim loại sáng bóng hoặc cặn hoa mơn khác trong dầu môi chất lạnh.

- Nếu điều hòa từng bị hỏng máy nén và đã được thay thế, cần chú ý kiểm tra dầu.
 - Nếu phát hiện dầu đổi màu, nhiều cặn bẩn, bụi kim loại sáng bóng hoặc tạp chất khác, có khả năng sẽ xảy ra sự cố nghiêm trọng.

- Khi điều hòa trải qua nhiều lần lắp đặt và tháo dỡ, chẳng hạn trong trường hợp cho thuê.
 - Nếu loại dầu lạnh của điều hòa hiện tại không phải là các loại dầu sau: dầu khoáng, Suniso, Freot-S, MS (dầu tổng hợp), alkyl benzene (HAB, Barrel-freeze), dầu ester hoặc PVE thuộc nhóm ether.

- Lốp cách điện của cuộn dây máy nén có thể bị hỏng.

LƯU Ý

- Những mô tả trên đã được công ty chúng tôi kiểm chứng và phân tích quan điểm của chúng tôi về điều hòa nhưng không đảm bảo đường ống hiện tại có thể sử dụng cho các loại điều hòa dùng R32 của hãng khác.

Bảo quản đường ống

Khi tháo dỡ và để mở dẫn lạnh hoặc dẫn nóng trong thời gian dài, cần bảo quản đường ống theo cách sau:

- Nếu không, hơi ẩm hoặc tạp chất ngưng tụ có thể gây rỉ sét bên trong đường ống.
- Rỉ sét không thể làm sạch và đòi hỏi phải thay ống mới.

Vi trí đặt	Thời gian	Phương thức bảo quản
Ngoài trời	Từ 1 tháng trở lên	Kẹp
Trong nhà	Mỗi lần	Kẹp hoặc dán băng keo

Có vết xước hoặc mọt trên đường ống hiện tại không?

→ CÓ

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ CÓ

Có thể tiến hành điều hòa hiện tại không?

→ CÓ

→ KHÔNG

→ CÓ

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

Đường ống hiện tại: Không thể sử dụng.

- Sử dụng đường ống mới.

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG

→ KHÔNG



(Nếu có chất cặn thừa, điều này cho thấy có mọt lượng lớn cặn bẩn còn lại).

Làm sạch đường ống hoặc sử dụng đường ống mới.

Cần thay đổi kích thước đai ốc béc do sự nén của đường ống

1) Chiều rộng đai ốc béc: H

(mm)			
Đường kính ngoài của ống đồng	Ø6,4	Ø9,5	Ø12,7
Đai ốc với model R32, R410A	17	22	26
Đai ốc với model R22	Như trên		

2) Kích thước mỏ béc ống A

(mm)			
Đường kính ngoài của ống đồng	Ø6,4	Ø9,5	Ø12,7
Đai ốc với model R32, R410A	9,1	13,2	16,6
Đai ốc với model R22	9,0	13,0	16,2

Đường kính ngoài của ống đồng có thể khác với model R32.

Không bôi dầu tu lạnh lên bề mặt béc.

DANH SÁCH KIỂM TRA LẮP ĐẶT

Sau khi hoàn thành công việc lắp đặt, vui lòng kiểm tra các mục dưới đây và giao bảng này cho người sử dụng để giữ cùng với Hướng dẫn lắp đặt và Hướng dẫn sử dụng.

Tên model _____

Ngày kiểm tra _____

Người kiểm tra _____

Lưu ý: Vui lòng đánh dấu “ ✓ ” vào ô đã kiểm tra.

■ Công việc lắp ống

Mục kiểm tra	Dấu hiệu nhận biết	Kiểm tra
Đường ống kết nối đã được làm sạch và không bị móp méo	Công suất điều hòa không đủ Hồng máy nén Máy nén bị nứt hoặc nổ	
Sử dụng máy bơm chân không để hoàn tất việc hút chân không		
Không có hiện tượng rò rỉ khí hoặc tắc nghẽn		
Các van dịch vụ đã được mở hoàn toàn trước khi vận hành		

■ Công việc lắp dây điện

Mục kiểm tra	Dấu hiệu nhận biết	Kiểm tra
Dây điện đã được kết nối đúng	Bị cháy, không hoạt động	
Sử dụng cầu dao để kết nối với nguồn điện chính	Bị cháy, bảo vệ không bình thường	
Lớp cách điện của dây dẫn đang trong tình trạng tốt	Bị cháy, rò rỉ điện	
Sử dụng dây có kích thước/công suất phù hợp	Bị cháy	
Dây nối đất phải được lắp đặt theo đúng Hướng dẫn lắp đặt của nhà sản xuất	Rò rỉ điện hoặc giật điện	

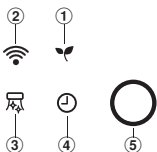
■ Công việc liên quan đến hệ thống thoát nước

Mục kiểm tra	Dấu hiệu nhận biết	Kiểm tra
Ống thoát nước đã được kết nối đúng cách	Hiện tượng nước rò rỉ hoặc nhỏ giọt	
Ống thoát nước đã được cách nhiệt tốt	Hiện tượng sương đọng nhỏ giọt	

LƯU Ý

- Đối với tất cả các mục kiểm tra, vui lòng tham khảo quy trình trong Hướng dẫn lắp đặt và Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.

1 HIỂN THỊ TRÊN THIẾT BỊ TRONG NHÀ



- ① ECO (trắng)
- ② Truy cập Wi-Fi (trắng)
- ③ PURE (trắng)
- ④ Hẹn giờ (trắng)
- ⑤ Chế độ vận hành (màu xanh dương)

• Có thể điều chỉnh độ sáng hiển thị bằng thao tác ở ⑨

2 CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI DÙNG

Chuẩn bị các bộ lọc.

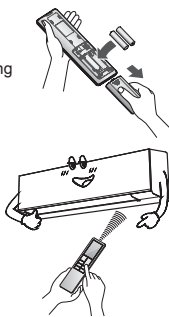
1. Mở nắp che trước lên và tháo bộ lưới lọc khí ra.
2. Gaén cauc boả loic. (xem chi tiết trong cuốn hướng dẫn cài đặt).

Nạp pin (khi sử dụng điều khiển từ xa)

1. Tháo nắp trượt ra.
2. Đặt 2 pin mới vào (Loại AAA) theo vị trí (+) và (-).

Thiết lập điều khiển từ xa

1. Tháo pin ra.
2. Bấm .
3. Lắp pin vào.



3 HƯỚNG GIÓ THỜI

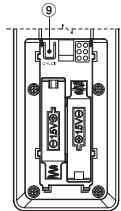
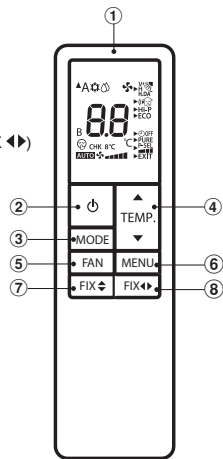
1	Bấm : Di chuyển cánh đảo gió theo chiều lên xuống dừng như bạn muốn.	
2	Bấm : Di chuyển các louver theo hướng theo chiều ngang mong muốn.	
3	<p>Chế độ Xoay có thể chỉnh được từ màn hình MENU chính</p> <p></p> <p>Tắt xoay → V → Xoay dọc (từ trên xuống)</p> <p>H → Xoay ngang (chiều từ trái sang phải) Swing</p> <p>V → Xoay dọc (từ trên xuống)</p> <p>H → Đảo gió Chăm sóc HADA</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Theo chiều dọc (Lên-xuống) Lung lay • Theo chiều ngang (Trái-phải) Lung lay • Đảo gió Chăm sóc HADA

Lưu ý :

- Không dùng các vật dụng khác để điều chỉnh cánh đảo gió.
- Cánh đảo gió có thể tự định vị ở một số chế độ vận hành.

4 CHỨC NĂNG BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

- ① Phần phát tia hồng ngoại
- ② Nút Bật/Tắt
- ③ Nút chọn chế độ (MODE)
- ④ Nút Temp. cài đặt
- ⑤ Nút chỉnh tốc độ quạt (FAN)
- ⑥ Nút Menu cài đặt
- ⑦ Nút đặt cánh đảo gió (FIX ⇄)
- ⑧ Set louver trái-phải vào nút (FIX ⇄)
- ⑨ Nút kiểm tra*
*Kiểm tra nút ở phía ngoài khay pin



5 CHỈ CHỨC NĂNG LÀM MÁT / QUẠT

Chuẩn bị các bộ lọc.

1. Bấm : Chỉ chọn Làm mát , hoặc Quạt .
2. Bấm : Đặt nhiệt độ như bạn muốn. Tối thiểu. 17°C, tối đa 30°C.
Chỉ Quạt: Không có chỉ số nhiệt độ.
3. Bấm : Select AUTO, LOW , LOW+ , MED , MED+ , HIGH hoặc Quiet .

6 HOẠT ĐỘNG TỰ ĐỘNG

Để tự động chọn chỉ thao tác làm mát, hoặc quạt.


1. Bấm : Chọn Auto A.
2. Bấm : Đặt nhiệt độ như bạn muốn. Tối thiểu. 17°C, tối đa 30°C.
3. Bấm : Chọn AUTO, LOW , LOW+ , MED , MED+ , HIGH hoặc Quiet .

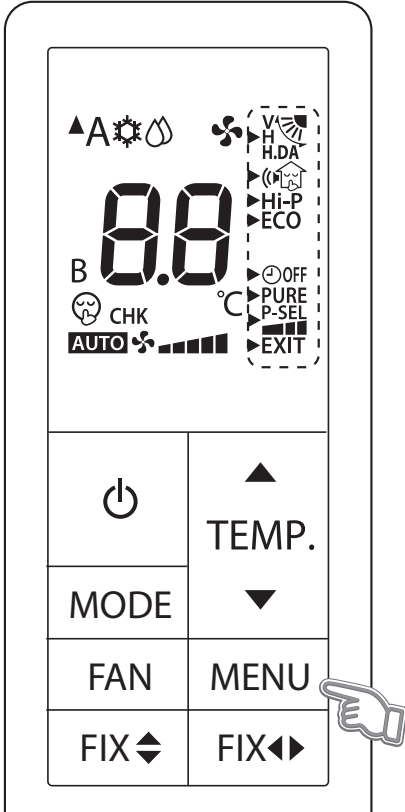
7 CHỨC NĂNG SẤY KHÔ

Để hong khô, một hiệu suất làm mát vừa phải được điều khiển tự động.

1. Bấm : Chọn Sấy Khô .
2. Bấm : Đặt nhiệt độ như bạn muốn. Tối thiểu. 17°C, tối đa 30°C.

8 MENU CÀI ĐẶT


Để chọn thêm cài đặt cho máy điều hoà như Lựa chọn Louver Hi Power, OFF Timer và các tính năng khác, bấm nút  MENU




8.1 VẬN HÀNH LOUVER SWING VÀ HADA CARE FLOW



Dòng không khí dễ chịu có thể được chọn từ các tính năng

Vận hành Louver Swing : 

- Để phân bổ luồng không khí theo cả chiều dọc và chiều ngang, để xoay cánh đảo gió tự động.

Vận hành HADA care: 

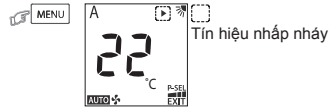
- Luồng không khí hướng lên trần nhà, cung cấp luồng không khí gián tiếp đến cơ thể và đồng nhất nhiệt độ phòng

Lưu ý :

- Khi ở chế độ HADA CARE FLOW, nút FIX không thể hoạt động

Cài đặt vận hành của Louver Swing và HADA Care

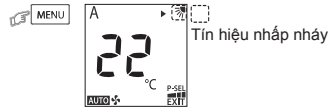
1. Nhấn nút MENU để vào trang menu lựa chọn



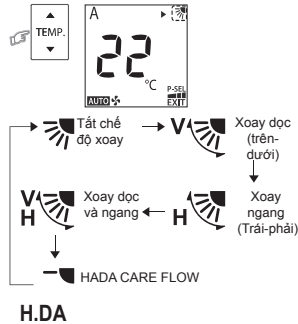
Khi điểm tam giác nhấp nháy  Có thể chọn Menu bằng cách ấn vào nút TEMP.



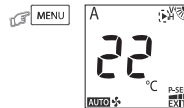
2. Nhập bộ Louver bằng cách nhấn lại nút MENU. Đầu tam giác sẽ ngừng nhấp nháy và thay vào đó tính năng cài đặt sẽ nhấp nháy.




3. Chọn Louver swing hoặc HADA CARE FLOW bằng cách nhấn TEMP.

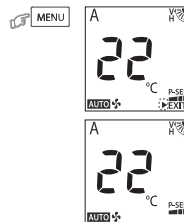


4. Xác nhận tính năng đã chọn bằng cách nhấn lại nút MENU.



Khi tính năng đã được chọn sẽ trở lại menu lựa chọn hiển thị đầu tam giác sẽ nhấp nháy .

5. Thoát khỏi màn hình cài đặt menu bằng cách chọn EXIT và nhấn nút menu



Chuyển từ cài đặt menu sang hiển thị bình thường (không có hình tam giác và tính năng nhấp nháy).

8.2 CHẾ ĐỘ YÊN TĨNH (ĐỐI VỚI DÀN NÓNG)

Giữ cho dàn nóng hoạt động yên lặng để đảm bảo bạn hoặc những người xung quanh sẽ có giấc ngủ ngon vào ban đêm. Với tính năng này, khả năng làm mát sẽ được tối ưu hóa để mang lại trải nghiệm yên tĩnh. Vận hành Chế độ yên tĩnh có thể chọn với hai mức (Yên tĩnh 1 và Yên tĩnh 2).

Yên tĩnh 1:

- Mặc dù vận hành chế độ yên tĩnh, công suất làm lạnh vẫn được ưu tiên để đảm bảo có đủ sự thoải mái trong phòng.
- Cài đặt này là sự cân bằng hoàn hảo giữa công suất làm lạnh và Mức độ âm thanh của dàn nóng.

Yên tĩnh 2:

- Điều chỉnh công suất làm mát tương ứng với Mức âm thanh trong mọi trường hợp, mức độ âm thanh của dàn nóng được ưu tiên hơn.
- Cài đặt này nhằm mục đích giảm tối đa mức âm thanh của dàn nóng.

Lưu ý :

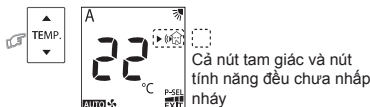
- Kích hoạt Chế độ Yên tĩnh có thể dẫn tới tình trạng không đủ khả năng làm mát.

Cài đặt chế độ yên tĩnh

- Nhấn nút MENU để chọn các cách vận hành

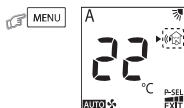


Khi nút tam giác nhấp nháy  có thể chọn menu bằng cách nhấn nút TEMP.

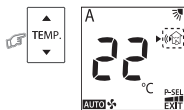


- Vào chế độ SILENT bằng cách nhấn nút MENU.

dấu tam giác sẽ ngừng nhấp nháy và thay vào đó tính năng cài đặt sẽ nhấp nháy.




- Diểm tam giác thường ngừng nhấp. Nháy và cài đặt tính năng sẽ nhấp nháy.

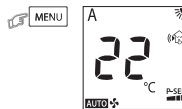


- Xác nhận tính năng đã chọn bằng cách nhấn lại nút MENU.



Khi tính năng đã được chọn, trở lại menu lựa chọn hiển thị, dấu tam giác sẽ nhấp nháy .

- Thoát khỏi menu cài đặt bằng cách nhấn nút EXIT



8.3 CHẾ ĐỘ NĂNG LƯỢNG CAO **Hi-P**


Tự động điều chỉnh nhiệt độ phòng và hướng gió thổi để được mức mát nhanh nhất (trừ trường hợp chế độ DRY và FAN ONLY)

- Nhấn nút MENU để vào Menu cài đặt và nhấn nút TEMP. để chọn HI POWER

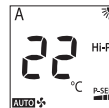


- Xác nhận chức năng được chọn bằng việc nhấn lại nút MENU



Khi tính năng đã được chọn sẽ trở lại menu lựa chọn hiển thị dấu tam giác sẽ nhấp nháy .

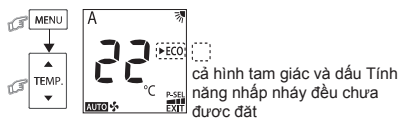
- Thoát khỏi màn hình hiển thị cài đặt bằng cách chọn EXIT



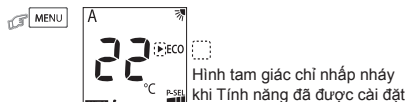
8.4 CHẾ ĐỘ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG **ECO**


Tự động kiểm soát nhiệt độ phòng để tiết kiệm năng lượng (ngoại trừ ở chế độ DRY và FAN)

- Nhấn nút MENU để nhập cài đặt menu và nhấn TEMP. nút để chọn ECO

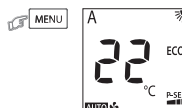


- Xác nhận tính năng đã chọn bằng cách nhấn lại nút MENU.



Khi tính năng đã được chọn sẽ trở lại menu lựa chọn hiển thị dấu tam giác sẽ nhấp nháy .

- Thoát khỏi menu cài đặt bằng cách nhấn nút EXIT



Lưu ý :

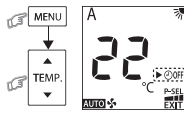
- Chế độ mát, nhiệt độ được cài đặt sẽ tự tăng 1 độ/ 1 giờ trong vòng 2 tiếng (nhiều nhất là tăng 2 độ)

8.5 VẬN HÀNH CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ TẮT



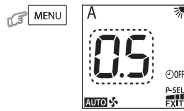
Để cài đặt giờ TẮT khi điều hoà vẫn còn đang hoạt động

1. Nhấn nút MENU để nhập cài đặt menu và nhấn TEMP. để chọn TIMER OFF



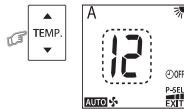
Nhấp nháy hình tam giác khi Tính năng chưa được đặt

2. Vào cài đặt hẹn giờ TIMER bằng nhấn nút MENU. Dấu tam giác sẽ ngừng nhấp nháy và tính năng cài đặt sẽ nhấp nháy

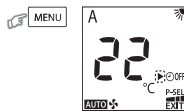


Tín hiệu nhấp nháy

3. Chọn TIMER OFF bằng cách nhấn nút TEMP.. Có thể chọn hẹn giờ TIMER OFF từ 0,5 – tới 12 tiếng sau



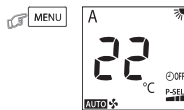
4. Xác nhận TIMER OFF bằng cách nhấn nút MENU



Hình tam giác chỉ nhấp nháy khi tính năng đã được cài đặt

Khi tính năng đã được chọn sẽ trở lại menu lựa chọn hiển thị dấu tam giác sẽ nhấp nháy

5. Thoát khỏi hiển thị menu cài đặt bằng cách nhấn nút EXIT.

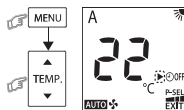


Lưu ý :

- Cài đặt sẽ được lưu lại cho lần vận hành máy tiếp theo

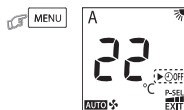
Hủy TIMER OFF

6. Khi TIMER OFF đã được cài đặt (no.5) nhấn nút MENU và nhấn nút TEMP. để chọn TIMER OFF.



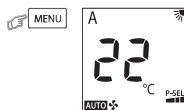
Chỉ nhấp nháy nút tam giác
Tính năng đã được cài đặt °

7. Nhấn lại nút MENU để hủy TIMER OFF.



Cả nút tam giác và nút tính năng đều chưa được cài đặt

8. Rời menu cài đặt bằng cách chọn nút EXIT

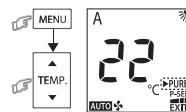


8.6 VẬN HÀNH CHẾ ĐỘ PLASMA ION

PURE

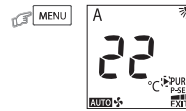
Hiệu quả giữ lại các tạp chất trôi nổi trong không khí tốt hơn bởi các chất gây ô nhiễm ion plasma như vi khuẩn, mùi, khói, bụi và vi rút bị bắt và vô hiệu hóa bởi Plasma Ion.

1. Nhấn nút MENU để vào lại cài đặt menu và nhấn TEMP. để chọn PURE



Nhấp cả hình tam giác và dấu đối tượng
Tính năng chưa được đặt

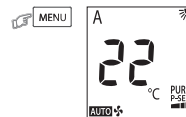
2. Xác nhận tính năng đã chọn bằng việc nhấn lại nút MENU



Hình tam giác chỉ nhấp nháy
khi Tính năng đã được cài đặt

Khi tính năng đã được chọn sẽ trở lại menu lựa chọn hiển thị dấu tam giác sẽ nhấp nháy

3. Rời menu cài đặt bằng cách chọn nút EXIT.



Lưu ý :

- Chế độ vận hành Plasma Ion không loại bỏ những chất độc hại từ thuốc lá (như carbon monoxide). Nên thỉnh thoảng mở cửa sổ để có sự thông thoáng
- Bụi bẩn tích tụ, khói hoặc môi trường cực kỳ ẩm ướt có thể khiến tính năng Tạo ion gặp trục trặc khi hoạt động. Trong trường hợp đó, bạn nên vệ sinh điều hòa và để cho khô ráo trước khi vận hành.

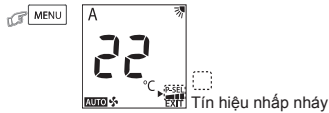
8.7 VẬN HÀNH CHẾ ĐỘ POWER-SELECTION P-SEL

Chức năng này được sử dụng khi dùng chung cầu dao với các thiết bị điện khác. Nó giới hạn mức tiêu thụ điện và dòng điện tối đa đến 100%, 75% hoặc 50% và có thể được thực hiện bằng POWER-SELECTION. Tỷ lệ phần trăm càng thấp, càng tiết kiệm hơn và tuổi thọ máy nên càng dài hơn.)

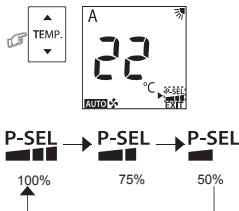
1. Nhấn nút MENU để vào cài đặt menu và nhấn TEMP. để chọn POWER-SEL.



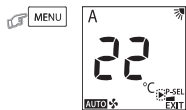
2. Vào cài đặt POWER-SEL bằng cách nhấn lại nút MENU



3. Chọn mức độ POWER-SEL bằng việc nhấn nút TEMP.



4. Xác nhận mức độ POWER-SEL bằng việc nhấn



Khi tính năng đã được chọn sẽ trở lại menu lựa chọn hiển thị dấu tam giác sẽ nhấp nhảy.

5. Thoát khỏi menu hiển thị bằng cách chọn EXIT.



Lưu ý :

- Do chức năng POWER-SELECTION giới hạn dòng điện tối đa, khả năng làm mát có thể bị hạn chế

9 ĐIỀU CHỈNH ĐỘ SÁNG CỦA ĐÈN HIỂN THỊ

Để giảm hoặc tắt độ sáng đèn hiển thị.

1. Ấn và giữ trong vòng 3 giây cho đến khi độ sáng (d0, d1, d2 hoặc d3) hiển thị trên điều khiển từ xa LCD.

2. Bấm Tăng hoặc giảm hoặc Giảm để điều chỉnh độ sáng ở 4 mức.

Điều khiển từ xa	Hiển thị hoạt động	Độ sáng
d3	Đèn chiếu độ sáng cao nhất	100%
d2	Đèn chiếu 50% độ sáng.	50%
d1	Đèn chiếu 50% độ sáng và đèn vận hành tắt.	50%
d0	Tắt tất cả đèn.	Tắt cả đều tắt

- Trong các ví dụ về d1 và d0, đèn chiếu sáng trong 5 giây trước khi tắt.

10 THIẾT LẬP CHỨC NĂNG AUTO RESTART

Sản phẩm này được thiết kế sao cho sau khi mất điện, sản phẩm có thể tự động khởi động lại ở cùng chế độ vận hành như trước khi mất điện.

THÔNG TIN

Sản phẩm được xuất xưởng với chức năng Auto Restart ở vị trí BẬT. Hãy TẮT khi không cần thiết.

● Cách TẮT chức năng Auto Restart

- Nhấn và giữ nút [RESET] trên thiết bị trong nhà trong 3 giây. (3 tiếng Bíp nhưng đèn OPERATION không nhấp).

● Cách BẬT chức năng Auto Restart

- Nhấn và giữ nút [RESET] trên thiết bị trong nhà trong 3 giây. (3 tiếng Bíp và đèn OPERATION nhấp 5 lần/giây trong 5 giây).

LƯU Ý

- Trong trường hợp đặt hẹn giờ BẬT hoặc TẮT, CHỨC NĂNG AUTO RESTART không hoạt động.

11 VẬN HÀNH TỰ LÀM SẠCH (CHỈ CHẾ ĐỘ VẬN HÀNH MÁT VÀ SẤY KHÔ)

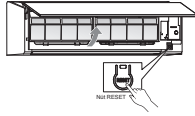
Để tránh mùi khó chịu gây ra do ẩm ướt ở thiết bị trong nhà.

- Nếu nút được bấm một lần trong khi vận hành ở chế độ "Mát" hoặc "Sấy Khô", quạt sẽ tiếp tục chạy thêm 30 phút nữa, sau đó sẽ tự động tắt. Việc này sẽ giảm ẩm ướt ở thiết bị trong nhà.
- Để dừng thiết bị ngay lập tức, bấm nút thêm 2 lần nữa trong vòng 30 giây.

12 CHỨC NĂNG HOẠT ĐỘNG TẠM THỜI

Trong trường hợp bộ điều khiển từ xa bị thất lạc hoặc hết pin

- Bấm nút RESET, máy có thể bật hoặc tắt không cần dùng điều khiển từ xa.
- Chế độ vận hành được định là vận hành TỰ ĐỘNG, nhiệt độ định trước là 24°C và vận hành quạt là tốc độ tự động.



13 CHỌN LỰA A-B TRÊN BỘ ĐIỀU KHIỂN

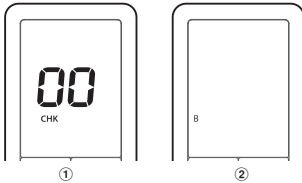
Để tách rời bộ điều khiển từ xa cho từng thiết bị trong trường hợp 2 máy điều hòa được lắp đặt gần nhau.

Thiết lập Bộ Điều Khiển Từ Xa B.

1. Nhấn nút RESET trên thiết bị trong nhà để BẬT máy điều hòa.
2. Trỏ bộ điều khiển vào thiết bị trong nhà.
3. Nhấn và giữ nút trên cục điều khiển từ xa bằng đầu bút chì. "00" sẽ hiện trên màn hình (hình ảnh ①).
4. Bấm [MODE] trong khi nhấn nút. "B" sẽ hiện lên trên màn hình và "00" sẽ biến mất và máy sẽ TẮT. Bộ điều khiển từ xa B được ghi vào bộ nhớ (hình ảnh ②).

Lưu ý : 1. Lặp lại bước trên đây để tái lập bộ điều khiển từ xa về A.

2. Điều khiển từ xa A không hiện "A".
3. Thiết lập mặc định cho bộ điều khiển từ xa từ nhà sản xuất là A.



14 HOẠT ĐỘNG VÀ HIỆU SUẤT

1. Tính năng bảo vệ ba phút: Để tránh máy bị kích hoạt trong 3 phút khi bắt chợt khởi động lại hoặc bật công tắc lên (ON).
2. Có thể có vài tiếng kêu rầm rầm nhỏ khi thiết bị hoạt động. Điều này là bình thường vì đó là do nhựa cơ giãn..

Điều kiện hoạt động của máy điều hoà không khí

Hoạt động	Nhiệt độ.	
	Nhiệt Độ Ngoài Trời	Nhiệt Độ Trong Phòng
Làm lạnh	-10°C ~ 46°C	21°C ~ 32°C
Sấy khô	-10°C ~ 46°C	17°C ~ 32°C

15 BẢO DƯỠNG

⚠ Trước tiên, tắt cầu dao.

Thiết bị trong nhà và bộ điều khiển từ xa

- Lau sạch thiết bị trong nhà và bộ điều khiển từ xa bằng khăn ẩm khi cần thiết.
- Không dùng benzen, chất lỏng dễ pha sơn, bột đánh bóng hoặc chất hoá học để lau chùi.

Các bộ lọc không khí

Vệ sinh 2 tuần một lần

1. Mở nắp che phía trước lên.
2. Tháo bộ lọc khí ra.
3. Hút bụi hoặc rửa sạch và sau đó để khô.
4. Lắp đặt lại các bộ lọc khí và đóng nắp che trước lại.

16 XỬ LÝ TRỰC TRẠC (CÁC ĐIỂM KIỂM TRA)

Máy không hoạt động	Làm lạnh hoặc sưởi thấp bất thường.
<ul style="list-style-type: none"> • Công tắc nguồn chính bị tắt. • Cầu dao đang kích hoạt để ngắt nguồn điện. • Không có dòng điện. • Chức năng đặt thời gian đang bật (ON timer). 	<ul style="list-style-type: none"> • Các bộ lọc bị đầy bụi. • Nhiệt độ được chỉnh không đúng qui cách. • Cửa sổ hoặc cửa ra vào mở. • Đường khí ra hoặc vào của thiết bị ngoài trời bị che chắn. • Tốc độ quạt quá thấp. • Máy điều hoà đang đặt ở chế độ quạt (FAN) hoặc Sấy khô (DRY). • Chức năng LỰA CHỌN CÔNG SUẤT được cài đặt 75% hoặc 50% (Chức năng này phụ thuộc vào bộ điều khiển từ xa).

Tài phần mềm TSmartLife

Hãy tìm với từ khóa "TSmartLife" trên kho ứng dụng CH Play (với thiết bị Android) hay App store (với thiết bị IOS) để tải ứng dụng này về. Bạn cũng có thể tải ứng dụng này bằng cách quét mã QR bên dưới.



Đăng ký và đăng nhập

Khởi động ứng dụng TSmartLife và tạo tài khoản mới để bắt đầu (bạn cũng có thể đăng ký qua tài khoản của bên thứ ba). Nếu bạn đã có tài khoản từ trước, bạn chỉ cần chọn đăng nhập.



Kết nối thiết bị của bạn với ứng dụng TSmartLife

- ① Hãy chắc là điện thoại của bạn đã được kết nối vào mạng Internet không dây. Nếu chưa, hãy vào phần cài đặt của điện thoại để kết nối mạng Internet không dây cho điện thoại. Bạn cũng cần phải bật Bluetooth cho điện thoại. Nếu chưa, hãy vào phần cài đặt của điện thoại để bật Bluetooth cho điện thoại.
- ② Cấp điện nguồn cho thiết bị.
- ③ Mở ứng dụng TSmartLife trên điện thoại của bạn.
- ⑤ Nếu không có thông báo như trên xuất hiện, hãy nhấn chọn nút "+" trên màn hình rồi chọn thiết bị của bạn từ danh sách các thiết bị lân cận. Nếu thiết bị của bạn không có trong danh sách, hãy thêm thủ công thiết bị của bạn bằng cách chọn loại thiết bị rồi chọn đúng kiểu máy của thiết bị mà bạn đang cần kết nối.



- ④ Nếu trên ứng dụng hiển thị thông báo "Thiết bị lân cận đã tìm thấy", hãy nhấn để chọn thiết bị.



- ⑥ Kết nối thiết bị của bạn vào mạng Internet không dây theo như hướng dẫn trên màn hình ứng dụng. Nếu việc kết nối không thành công, hãy theo hướng dẫn xuất hiện trên màn hình của ứng dụng để thao tác tiếp.



LƯU Ý

- Đảm bảo rằng thiết bị của bạn đã được bật nguồn.
- Giữ điện thoại di động của bạn đủ gần thiết bị khi bạn đang kết nối mạng với thiết bị của mình.
- Kết nối điện thoại di động với mạng internet không dây trong gia đình và đảm bảo rằng bạn biết mật khẩu của mạng internet không dây.
- Kiểm tra xem bộ định tuyến của bạn có hỗ trợ băng tần mạng internet không dây 2,4 GHz hay không và bật nó lên. Nếu bạn không chắc liệu bộ định tuyến có hỗ trợ băng tần 2,4 GHz hay không, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất bộ định tuyến.
- Thiết bị không thể kết nối với mạng internet không dây yêu cầu xác thực. Trường hợp này thường xuất hiện ở các khu vực công cộng như khách sạn, nhà hàng,... Vui lòng kết nối với mạng internet không dây không yêu cầu xác thực.
- Tắt chức năng WLAN + (Android) hoặc WLAN Assistant (iOS) của điện thoại di động khi kết nối mạng với các thiết bị của bạn.
- Trong trường hợp thiết bị của bạn đã kết nối với mạng internet không dây trước đó nhưng cần kết nối lại, vui lòng ấn vào "+" trên Trang chủ của ứng dụng và thêm lại thiết bị của bạn theo danh mục và mẫu thiết bị theo hướng dẫn trên ứng dụng.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, quý khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây. Việc không đăng ký bảo hành đúng thời gian qui định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của quý khách sau này.

- Đăng ký trực tuyến từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Đăng ký qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN.
- Gọi điện đến tổng đài miễn phí: 18001529.

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

- Yêu cầu bảo hành từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Yêu cầu bảo hành qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN.
- Tổng đài CSKH và tiếp nhận bảo hành: 18001529 (điện thoại miễn phí)
Thời gian tiếp nhận: 8:00 sáng - 20:00 tối, từ Thứ hai đến Chủ nhật.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên website chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên website.

<https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

Sản phẩm được bảo hành 36 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 42 tháng tính từ ngày xuất kho.

Sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do hư hỏng hoặc lỗi linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- Số máy và tem niêm phong trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Sản phẩm sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc quá định mức thiết kế của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt.
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba ủy quyền.
- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, qui định an toàn của sản phẩm.

TOSHIBA

CARRIER AIR CONDITIONING (THAILAND) CO., LTD.

144/9 MOO 5, BANGKADI INDUSTRIAL PARK, TIVANON ROAD, TAMBOL BANGKADI, AMPHUR MUANGPATHUMTHANI, PATHUMTHANI 12000, THAILAND



1144250301